

Bản án số: 46/2023/HS-ST
Ngày: 15-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Liễu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Bùi Thu Hào**

2. Ông **Trịnh Cao Nhân**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Huỳnh Thanh Tùng** - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Ông **Lê Văn Tân** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Trần Quang H (tên gọi khác: T), sinh ngày 17/01/1999, tại thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Khu phố 3, Phường 2, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Trần Quang H và bà Trịnh Thị Mỹ Ngh; Chưa có vợ, con;

- Ngày 19/7/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đến ngày 15/11/2018, chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Ngày 20/8/2019, bị Ủy ban nhân dân phường 2, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang áp dụng biện pháp giáo dục tại phường với thời hạn 03 (Ba) tháng kể từ ngày 20 tháng 8 năm 2019 đến ngày 19 tháng 11 năm 2019.

- Ngày 28/11/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã Gò Công xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 22/8/2019, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/8/2020 theo Bản án số

46/2019/HS-ST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, đã xóa án tích.

- Ngày 26/9/2023, bị Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); theo Bản án số 39/2023/HS-ST.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 lần.

- Ngày 05/8/2019, bị Công an phường 5, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng, chưa chấp hành.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 21/9/2023 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông **Trần Quang H**, sinh năm 1971 (Có mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 3, Phường 2, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

- Bị hại:

Chị **Đỗ Thị Diễm M**, sinh năm 1990 (Vắng mặt);

Nơi cư trú: Số 18 Lưu Thị Dung, Khu phố 1, Phường 2, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông **Trần Quang H**, sinh năm 1971 (Có mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 3, Phường 2, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 14/01/2023, bị cáo Trần Quang H điều khiển xe đạp loại Martin, màu trắng bạc đi lòng vòng trên địa bàn thị xã Gò Công với ý định tìm tài sản để trộm cắp, khi bị cáo H điều khiển xe đạp đến nhà của chị Đỗ Thị Diễm M nhìn thấy nhà còn mở cửa, chị M thì đang dọn dẹp phía sau nhà, bị cáo H quan sát không có ai nên dựng xe đạp ngoài đường hẻm rồi đi vào bên trong nhà tìm tài sản để lấy trộm, bị cáo H nhìn thấy một cái Ipad màu vàng hồng để trên bàn thờ ông địa nên đi đến vị trí để Ipad lên lút lấy trộm đem về nhà cất giấu.

Đến 11 giờ 30 cùng ngày chị Đỗ Thị Diễm M đến Công an Phường 2, thị xã Gò Công trình báo sự việc.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) chiếc Ipad màu vàng hồng, loại Ipad Air 2, số máy MH1G2TH/A, số seri DMPSV297G5YR;

- 01 (một) chiếc xe đạp Martin màu trắng bạc, đã cũ, không có rổ;

- 01 (một) đoạn Video MP4 dài 01 phút 38 giây, dung lượng 2,8MB, ghi lại hình ảnh Trần Quang H đi vào nhà số 18, đường Lưu Thị Dung, khu phố 1, Phường 2, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang lấy trộm tài sản - Đi kèm theo hồ sơ vụ án.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐGTS ngày 17/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Gò Công xác định giá trị tài sản bị chiếm đoạt: 01 (một) Ipad Air 2, màu vàng hồng, số máy MH1G2TH/A, số seri DMPSV297G5YR đã qua sử dụng, trị giá 4.000.000 (Bốn triệu) đồng.

Theo Kết luận giám định số 250/KL-KTHS ngày 03/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong mẫu cần giám định.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Trần Quang H có biểu hiện bệnh không làm chủ được hành vi của mình, nên ngày 11/4/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Gò Công ra quyết định giám định pháp y tâm thần đối với bị cáo Trần Quang H. Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 382/KL-VPYTW ngày 31/5/2023 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa đối với bị cáo Trần Quang H xác định như sau:

- Về y học:

+ Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đang sự bị rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy (F19.71-ICD.10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

+ Tại thời điểm gây án: Đang sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

+ Hiện nay: Đang sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại Cáo trạng số 41/CT-VKSTXGC ngày 30/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công đã truy tố bị cáo Trần Quang H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã thể hiện, không có ý kiến tranh luận bổ sung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; Điều 56; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Quang H 01 (Một) năm tù đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án số 39/2023/HS-ST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02

(Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/9/2023 trừ thời gian tạm giam từ 26/10/2020 đến ngày 13/4/2021 và thời hạn tạm giam từ ngày 20/01/2023 đến ngày 19/4/2023.

- Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Gò Công đã trả lại chị Đỗ Thị Diễm M 01 (một) chiếc Ipad màu vàng hồng, loại Ipad Air 2, số máy MH1G2TH/A, số seri DMPSV297G5YR; Trả cho ông Trần Quang Hiếu 01 (một) chiếc xe đạp Martin màu trắng bạc, đã cũ, không có rõ là đúng quy định, đề nghị ghi nhận.

- Về trách nhiệm dân sự: Chị Đỗ Thị Diễm M đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết lỗi do mình gây ra. Bị cáo sẽ làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Gò Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người bị hại vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử và vẫn đảm bảo quyền lợi hợp pháp của bị hại. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt bị hại.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận vì muốn có tiền tiêu xài nhưng không chịu lao động. Ngày 14/01/2023, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của bị hại, lén lút trộm cắp tài sản của chị Đỗ Thị Diễm M 01 (một) Ipad Air 2, màu vàng hồng, số máy MH1G2TH/A, số seri DMPSV297G5YR đã qua sử dụng, trị giá 4.000.000 (bốn triệu) đồng.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng được thu giữ và các chứng cứ

khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, đồng thời hành vi ấy còn gây mất trật tự ở địa phương. Bị cáo muốn có tiền tiêu xài nhưng lại lười lao động. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật mà vẫn cố ý thực hiện, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thị xã Gò Công xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong nhưng lại tiếp tục trộm cắp thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, việc áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử nhận thấy trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thái độ của bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại thời điểm phạm tội bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, tuy nhiên, xét triệu chứng, hội chứng về tâm thần của bị cáo là do chính bị cáo tự ý sử dụng chất ma túy (sử dụng từ năm 16 tuổi) gây ra, đây là nguyên nhân chủ quan từ hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo gây ra chứ không phải do bệnh lý khách quan. Nên chưa đủ cơ sở để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

[5.1] Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả cho chị Đỗ Thị Diễm M 01 (một) chiếc Ipad màu vàng hồng, loại Ipad Air 2, số máy MH1G2TH/A, số seri DMPSV297G5YR là đúng quy định pháp luật nên ghi nhận.

[5.2] Đối với 01 (một) chiếc xe đạp Martin màu trắng bạc, đã cũ, không có rõ, đây là xe đạp của ông Trần Quang Hiếu mua để trong nhà sử dụng, việc bị cáo H lấy xe đạp đi làm phương tiện phạm tội ông Hiếu hoàn toàn không biết, ngoài lời khai thì không còn chứng cứ nào khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Gò Công đã trao trả cho ông Hiếu là có căn cứ.

[5.3] 01 (một) đoạn Video MP4 dài 01 phút 38 giây, dung lượng 2,8MB, ghi lại hình ảnh Trần Quang H đi vào nhà số 18, đường Lưu Thị Dung, khu phố 1, Phường 2, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang lấy trộm tài sản - Đi kèm theo hồ sơ vụ án cần tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chị Đỗ Thị Diễm M không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; Điều 56; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

- Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Trần Quang H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt bị cáo Trần Quang H 01 (Một) năm tù. Tổng hợp với hình phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 39/2023/HS-ST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/9/2023 trừ thời gian tạm giam từ 26/10/2020 đến ngày 13/4/2021 và thời hạn tạm giam từ ngày 20/01/2023 đến ngày 19/4/2023.

Về biện pháp tư pháp:

Lưu hồ sơ vụ án: 01 (một) đoạn Video MP4 dài 01 phút 38 giây, dung lượng 2,8MB, ghi lại hình ảnh Trần Quang H đi vào nhà số 18, đường Lưu Thị Dung, khu phố 1, Phường 2, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang lấy trộm tài sản.

Thời gian thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Về án phí: Buộc bị cáo Trần Quang H phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,

7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công;
- Cơ quan Thi hành án hình sự thị xã Gò Công;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.
- Nhà tạm giữ Công an thị xã Gò Công

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Liễu